

Số: /TTr-STP  
(DỰ THẢO)

Thái Nguyên, ngày tháng 9 năm 2025

## **TỜ TRÌNH**

### **Dự thảo Quyết định quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15), Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên như sau:

#### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

##### **1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tư pháp, khoản 3 Điều 39 quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật*”.
- Ngày 25/3/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 10-CT/TTg về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Theo đó, tại mục 1 phần II Chỉ thị số 10-CT/TTg xác định một trong những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về hoàn thiện chính sách, pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa là: “*Tiếp tục tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ... nhằm tháo gỡ các rào cản, khó khăn, tạo điều kiện huy động tối đa nguồn lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa đóng góp vào tăng trưởng, phát triển kinh tế.*”

##### **2. Cơ sở thực tiễn**

Trước đây, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được triển khai thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Theo đó, bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và

vừa. Ngày 11/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 121/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tư pháp. Theo đó, tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật”.

Để có sở sở thực hiện hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, kịp thời hoàn thiện chính sách, pháp luật hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên là cần thiết và đúng thẩm quyền.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Mục đích**

Nhằm triển khai thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 39 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP; hoàn thiện chính sách, pháp luật hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn tỉnh.

### **2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

Việc xây dựng dự thảo Quyết định quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định số 121/2025/NĐ-CP, Nghị định 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và khả thi.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

1. Ngày 13/8/2025, Sở Tư pháp đăng ký xây dựng quyết định tại Tờ trình số 576/TTr-STP về đăng ký xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Ngày 19/8/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản số 1960/UBND-NC về việc xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tư pháp tổ chức xây dựng dự thảo; ngày     /9/2025, Sở Tư pháp đã có Văn bản số     /STP-XDVB xin ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương và đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

4. Ngày                     , Sở Tư pháp thực hiện thẩm định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15).

5. Ngày                     , Sở Tư pháp hoàn thiện hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh: Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật bao gồm: trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật; trình tự, thủ tục đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái nguyên.

b) Đối tượng áp dụng:

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5 Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái nguyên.

**2. Bố cục của dự thảo văn bản:** gồm 06 Điều.

### **3. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản**

Dự thảo gồm 6 điều, cụ thể

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Điều 3. Trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Điều 4. Trình tự, thủ tục đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Điều 5. Tổ chức thực hiện

- Điều 6. Điều khoản thi hành.

**V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ):** Không có.

## **VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH**

1. Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm (khoản 2 Điều 15 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP); nguồn nhân lực thực hiện Quyết định được bố trí trong biên chế được giao theo quy định.

2. Thời gian dự kiến trình ban hành văn bản: Quý IV năm 2025.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định quy định trình tự thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Nội dung tham mưu đầy đủ cơ sở pháp lý theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền, số liệu đảm bảo chính xác và đủ điều kiện để ban hành theo quy định của pháp luật và quy chế làm

việc; Thủ trưởng cơ quan trình chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về nội dung tham mưu.

Sở Tư pháp xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

*Xin gửi kèm theo:*

- Dự thảo Quyết định;
- Bản thuyết minh nội dung dự thảo;
- Bản tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị, địa phương;
- Báo cáo thẩm định;
- Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (để trình);
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Sở (đ/c Sơn);
- Lưu: VT, XDVB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2025/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2025

(DỰ THẢO)

### **QUYẾT ĐỊNH**

#### **Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.*

*Căn cứ Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số .../TTr-STP ngày ... tháng ... năm 2025;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật; trình tự, thủ tục đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái nguyên.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5 Nghị định 80/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp nhỏ và vừa .

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thái nguyên.

#### **Điều 3. Trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

1. Doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mạng lưới tư vấn viên pháp luật của tỉnh thông qua danh sách tư vấn viên pháp luật được đăng tải trên Cổng thông

tin điện tử tỉnh. Sau khi thỏa thuận dịch vụ tư vấn pháp luật với tư vấn viên pháp luật, doanh nghiệp nhỏ và vừa gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên; hoặc trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

3. Thành phần hồ sơ:

a) Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ;

b) Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

c) Hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó nêu rõ nội dung tư vấn, phí dịch vụ tư vấn.

4. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều này, Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bằng văn bản về việc đồng ý hoặc không đồng ý hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật. Trường hợp không đồng ý hỗ trợ chi phí thì phải nêu rõ lý do.

5. Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tờ trình đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Dự thảo văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đồng ý hoặc không đồng ý hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật;

c) Các hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều này.

#### **Điều 4. Trình tự, thủ tục đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật doanh nghiệp nhỏ và vừa**

1. Trường hợp được Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật và sau khi có văn bản tư vấn pháp luật của tư vấn viên pháp luật thì doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật vụ việc, vướng mắc được hỗ trợ.

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên; hoặc trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

3. Hồ sơ đề nghị thanh toán:

a) Văn bản tư vấn pháp luật: Bao gồm 01 bản đầy đủ và 01 bản đã loại bỏ các thông tin về bí mật kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Văn bản đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật có xác nhận của tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp nhỏ và vừa được tư vấn, trong đó có

viện dẫn số và ngày của văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh, tên người thụ hưởng và số tài khoản, ngân hàng của người thụ hưởng.

c) Hóa đơn tài chính theo quy định của pháp luật.

4. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều này, Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định bằng văn bản về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận thanh toán. Trường hợp nội dung văn bản tư vấn pháp luật không thuộc phạm vi tư vấn theo hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 3 Quyết định này thì Ủy ban nhân dân tỉnh từ chối thanh toán chi phí và có văn bản thông báo với doanh nghiệp và tư vấn viên pháp luật.

5. Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tờ trình đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Dự thảo văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận hoặc không chấp thuận thanh toán chi phí hỗ trợ.

c) Các hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều này.

6. Sau khi có văn bản chấp thuận thanh toán của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể ngày nhận được văn bản chấp thuận về việc thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, Sở Tư pháp thực hiện chi trả cho doanh nghiệp đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

### **1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp**

Chủ trì, hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật và hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Lập dự toán kinh phí hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

### **2. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

Bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đúng quy định pháp luật hiện hành về quản lý tài chính - ngân sách.

### **3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã**

Cung cấp thông tin liên quan, phối hợp với Sở Tư pháp trong quá trình thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật và hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa khi có yêu cầu.

## **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .... tháng ... năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (thủ trưởng) các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý; Cục KTVB&QLXLVPHC);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch; các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND cấp xã;
- Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**